

~~Số: 1085/2017/QĐ-PT~~

~~Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2017~~

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Xuân.
Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Liên.
Bà Phan Thị Út.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thu Thủy.
Là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Châu Hiệp Phát là Kiểm sát viên.

Mở phiên họp về vụ án Lao động phúc thẩm thụ lý số 49/LĐPT ngày 05 tháng 9 năm 2017. Để xét quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Lao động sơ thẩm số 42/2017/QĐST-LĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào các Điều 159, điểm h Khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2011; Các Điều 48, Điều 218, Điều 219 và Khoản 2 Điều 273, Khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Khoản 2 Điều 202 Bộ luật lao động; Để đình chỉ giải quyết vụ án Lao động sơ thẩm thụ lý số 97/2016/TLST-LĐ ngày 29 tháng 11 năm 2016 về “Tranh chấp đòi tiền lương”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Dương Hồng V. Sinh năm 1951.
Địa chỉ: 36A/25 đường 762 đường B, phường A, Quận N, Tp. Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Đức D. Sinh năm 1979.
Địa chỉ: Tầng C, 97 - 99 - 101 đường T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Theo giấy ủy quyền số công chứng 004326 Quyền số 01.TP/CC-SCC-UQ ngày 18/4/2017 tại Văn phòng Công chứng T).

Bị đơn: Công ty N.
Địa chỉ: 253 đường T, phường B, Quận B, TP. Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Anh K là Tổng Giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn C. Sinh năm 1970.
Là Phó trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính.

Tại đơn kháng cáo ngày 17 tháng 8 năm 2017, nguyên đơn ông Dương Hồng V kháng cáo quyết định đình chỉ số 42/2017/QĐST-LĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Với lý do:

Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động số 42/2017/QĐST-LĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh không khách quan, Tòa án nhân dân quận B chưa xem xét đến toàn bộ các chứng cứ có trong vụ án, chưa thu thập và đánh giá chứng cứ khách quan.

XÉT THẤY

Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Dương Hồng V nộp trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

Xét nguyên đơn ông Dương Hồng V khởi kiện Công ty N về “Đòi tiền lương”. Tại bản tự khai ngày 15 tháng 12 năm 2016, biên bản làm việc, biên bản hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Hồng V trình bày:

Ông Dương Hồng V bắt đầu làm việc tại Công ty N (gọi tắt là Công ty N) từ ngày 01/8/2012 theo hợp đồng lao động ký kết với Công ty ngày 15/8/2012.

Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2014 Công ty N chỉ trả cho ông V 80% tiền lương thỏa thuận ban đầu và giữ lại 20% tiền lương với lý do sẽ hoàn trả cho nhân viên vào cuối năm. Ngày 03/12/2014 Công ty N có thông báo chấm dứt hợp đồng lao động với ông Dương Hồng V kể từ ngày 03/01/2015 với lý do người lao động không hoàn thành công việc theo hợp đồng. Và ngày 03/01/2015 ông V đã bàn giao công việc, nghỉ làm tại Công ty N, nhưng Công ty N vẫn chưa thanh toán đủ 20% tiền lương mà Công ty đã giữ lại của ông V từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2014 là 151.200.000 đ (một trăm năm mươi một triệu hai trăm nghìn đồng). Do vậy, ông Dương Hồng V yêu cầu Công ty N trả cho ông V số tiền trên và lãi phát sinh do chậm thanh toán.

Theo bị đơn Công ty N trình bày tại bản tự khai ngày 22/6/2017, biên bản làm việc, biên bản hòa giải: Việc Công ty N chấm dứt hợp đồng lao động với ông Dương Hồng V từ ngày 03/01/2015 do ông V không hoàn thành chỉ tiêu công việc. Khi ông V nghỉ việc tại Công ty, ông V không yêu cầu Công ty thanh toán cho ông số tiền trên. Đã gần 02 (hai) năm, nay ông V khởi kiện, đề nghị Tòa xem xét và áp dụng theo quy định pháp luật về thời hiệu khởi kiện của nguyên đơn.

Khi xem xét giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào các Điều 159, điểm h Khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2011; Các Điều 48, Điều 218, Điều 219 và Khoản 2 Điều 273, Khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Khoản 2 Điều 202 Bộ luật lao động để đình chỉ giải quyết vụ án vì thời hiệu khởi kiện đã hết.

Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Dương Hồng V không đồng ý với nội dung quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh:

Hội đồng xét xử xét thấy Công ty N chấm dứt hợp đồng lao động với ông Dương Hồng V và ông V chính thức nghỉ việc tại Công ty N là ngày 03/01/2015.

Ngày 14/11/2016 ông V nộp đơn khởi kiện. Tại bản tự khai ngày 10/01/2017 người đại diện ủy quyền của nguyên đơn có yêu cầu Công ty N thanh toán cho ông V 20% tiền lương còn thiếu từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2014 là 151.200.000 đ (một trăm năm mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại biên bản hòa giải ngày 22/9/2016 của Ủy ban nhân dân phường 02, quận B, biên bản làm việc, biên bản hòa giải của Tòa án, đại diện ủy quyền của Công ty N trình bày lý do không trả số tiền 20% lương hàng tháng của năm 2014 cho ông V do ông V không hoàn thành công việc, và khi Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với ông V, ông V không có ý kiến, không đòi hỏi gì về chế độ.

Từ ngày ông V bàn giao công việc và nghỉ việc tại Công ty N đến ngày nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận B là 01 năm 10 tháng 11 ngày. Do đó, ông Dương Hồng V đã hết thời hiệu khởi kiện đối với Công ty N, theo quy định tại Khoản 2 Điều 202 Bộ luật lao động.

Vì vậy, những căn cứ mà nguyên đơn kháng cáo là không phù hợp, Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào các Điều 159, điểm h Khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2011; Các Điều 48, Điều 218, Điều 219 và Khoản 2 Điều 273, Khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Khoản 2 Điều 202 Bộ luật lao động để đình chỉ vụ án là đúng theo quy định pháp luật.

Theo đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp trình bày:

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Kháng cáo của nguyên đơn ông Dương Hồng V là không có căn cứ, đề nghị Hội đồng giữ nguyên quyết định đình chỉ của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 42/2017/QĐST-LĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 48, điểm e Khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thời hiệu khởi kiện của ông Dương Hồng V đã hết, việc đình chỉ giải quyết vụ án là đúng pháp luật, nên kháng cáo của nguyên đơn không có căn cứ được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 314, Điều 315 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Dương Hồng V.
2. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động số 42/2017/QĐST-LĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Về án phí: Ông Dương Hồng V không phải chịu án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tối cao (1);
- Tòa án ND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- Viện kiểm sát ND Tp. HCM (1);
- Tòa án ND quận B (2);
- Cục Thi hành án DS Tp. HCM (1);
- Chi cục Thi hành án DS quận B (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu (9). (Tổng cộng 20b);

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Văn Xuân